

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2024/QĐCNTTLH

D, ngày 29 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35, 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Phạm Thị Mỹ H, ông Lê Hồng Q.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của bà Phạm Thị Mỹ H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 01 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Bà Phạm Thị Mỹ H - sinh năm 1991

- Ông Lê Hồng Q - sinh năm 1987

Đều trú tại: thôn Tây 2, xã S, Huyện D, tỉnh H.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 01 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 01 năm 2024, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị Mỹ H, ông Lê Hồng Q.

- *Về con chung:* Bà H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Lê Tiến Đ - sinh ngày 28/11/2017.

Ông Q cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng, bắt đầu từ tháng 02/2024 cho đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Ông Q được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết bà H, ông Q đều có quyền yêu cầu thay đổi nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: không có.
- Về nợ chung: không có.
- Về các vấn đề khác: không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện D;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện D;
- UBND xã T – huyện D – tỉnh H (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ.

Vũ Thị Kim Vinh